



CÔNG TY CỔ PHẦN TIE
52 Thành Thái, P.12, Q.10, TP. HCM
Tel: 028.38330855 Fax: 028.38332754
<http://www.tie.com.vn>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 109./2017/CV-TIE
No: 109./2017/CV-TIE

TP. HCM, ngày 27. tháng 09.. năm 2017
HCM City, day 27 month 09. year 2017

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SGDC TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE
STATE SECURITIES COMMISSION'S
PORTAL AND HOCHIMINH STOCK
EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/*Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: Công ty Cổ phần TIE
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: TIE
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: 52 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại/ *Telephone*: 028 38330855 Fax: 028 38332754
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông Trần Thế Vinh
- Chức vụ/ *Position*: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type : Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ *Content of Information disclosure (*)*:

Ngày 27/09/2017, Công ty Cổ phần TIE đã nhận được :

- Bản án số 07/2017/KDTM-ST ngày 11/09/2017 v/v tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ của Tòa án Nhân dân Thị xã Dĩ An – Tỉnh Bình Dương.
- Bản án số 62/2017/KDTM-ST ngày 22/09/2017 v/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa của Tòa án Nhân dân Quận 8 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày: 27./09./2017 tại đường dẫn : <http://www.tie.com.vn>.

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 27./09./2017 Available at: <http://www.tie.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)

Chủ tịch HĐQT



Trần Thế Vinh

Tài liệu đính kèm/Attachment

Tài liệu liên quan đến việc CBTT / Documents related to the disclosure

- Bản án số 07/2017/KDTM-ST ngày 11/09/2017 v/v tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ;
- Bản án số 62/2017/KDTM-ST ngày 22/09/2017 v/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa của Tòa án Nhân dân Quận 8 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án số: 07/2017/KDTM-ST
Ngày 11-9-2017
V/v tranh chấp hợp đồng cung
ứng dịch vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Tâm;

2. Bà Trần Thị Ngọc.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuấn, Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 13/2017/TLST-KDTM ngày 07 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2017/QĐXXST-KDTM ngày 02 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2017/QĐST-KDTM ngày 22 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần Tie; có trụ sở: Số 52 đường Thành Thái, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số 262A đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Thị Kim Oanh; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Dung; chức vụ: Chuyên viên pháp chế của công ty, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 01/6/2017). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát; có trụ sở: Số 27, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Bích Thảo; chức vụ: Tổng giám đốc Công ty.



Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy và bà Đặng Thị Bích Hồng; chức vụ: Nhân viên công ty, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày ngày 15/6/2017). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Hồng Nhân, sinh năm 1981; thường trú: Số 123 Trần Hưng Đạo, Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: 92B/17/17 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Ông Đỗ Thành Được, sinh năm 1981; thường trú: Ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Phạm Minh Tâm, sinh năm 1979; thường trú: Số 305/5 khu vực 11, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 28 tháng 5 năm 2017, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Dung trình bày:

Công ty cổ phần Tie (gọi tắt là Công ty Tie) và Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát (gọi tắt là Công ty Thép Hoàng Gia Phát) có ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT-Tie và số 63-2/2016/HĐT-Tie ngày 08/4/2016 để cung ứng dịch vụ du lịch nội địa. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Tie đã cung cấp dịch vụ du lịch cho Công ty Thép Hoàng Gia Phát với tổng giá trị 47.600.000 đồng, tuy nhiên Công ty Thép Hoàng Gia Phát chỉ thanh toán cho Công ty Tie 20.000.000 đồng, còn lại số tiền 27.600.000 đồng Công ty Thép Hoàng Gia Phát chưa thanh toán cho Công ty Tie. Vì vậy, Công ty Tie khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty Thép Hoàng Gia Phát thanh toán số tiền còn nợ 27.600.000 đồng, trong đó Công ty Thép Hoàng Gia Phát còn nợ theo hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT-Tie ngày 08/4/016 là 400.000 đồng, theo bản thanh lý hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT/TLH/Tie ngày 21/4/2016, còn hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 63-2/2016/HĐT-Tie ngày 08/4/2016 là 27.200.000 đồng, theo bản thanh lý hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 63-2/2016/HĐT/TLHĐ/Tie ngày 15/9/2016.

- Tại bản tự khai ngày 15 tháng 6 năm 2017 và biên bản lấy lời khai ngày 28/7/2017, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của bị đơn, bà Đặng Thị Bích Hồng và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy trình bày:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát có đặt dịch vụ du lịch tour Phú Quốc với ông Võ Hồng Nhân theo giấy thỏa thuận số 0401-2016/TT-HGP ngày 01/4/2016 với nội dung ông Nhân chịu trách nhiệm liên hệ và đứng ra cùng với Công ty tổ chức dịch vụ du lịch cho Công ty Thép Hoàng Gia Phát. Công ty Thép Hoàng Gia Phát đã chuyển toàn bộ số tiền cung ứng dịch vụ cho

ông Nhân 49.895.000 đồng theo giấy ủy nhiệm chi ngày 22/4/2016 qua Ngân hàng Saccombank (trong đó có tiền vé máy bay của con bà Phạm Thị Kim Sơn nên số tiền nhiều hơn so với giá trị 02 hợp đồng đã ký với Công ty TIE). Vì vậy, trước yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần TIE thì Công ty trách nhiệm Thép Hoàng Gia Phát không đồng ý vì đã thanh toán hết số tiền trong 02 hợp đồng cung ứng dịch vụ du lịch nội địa cho Công ty cổ phần TIE thông qua ông Võ Hồng Nhân.

- *Tại bản tự khai ngày 15 tháng 6 năm 2017 và biên bản lấy lời khai ngày 28/7/2017, quá trình tham gia tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Hồng Nhân trình bày:*

Bản thân ông Võ Hồng Nhân không có chức năng làm tour du lịch nên ông có liên hệ với ông Đỗ Thành Được, là giám đốc kinh doanh du lịch Công ty cổ phần TIE để thiết kế tour du lịch Phú Phước, ban đầu với số lượng khách 05 người, đơn giá 6.500.000 đồng/người/tour, sau đó tăng lên 07 người thì tour giảm lại 6.000.000 đồng/người/tour, thời điểm tổ chức tour Công ty TIE không làm hợp đồng cho Công ty Thép Hoàng Gia Phát, tour khởi hành từ ngày 16/4/2016 đến ngày 19/4/2016, ngày 14/4/2016 ông Nhân đã giao cho ông Được 20.000.000 đồng, đến ngày 22/4/2016, ông Nhân tiếp tục giao cho ông Được số tiền còn lại 22.000.000 đồng, trong số khách này có 03 người Việt Nam, 04 người Lào trong đó có 03 người Việt Nam lấy hóa đơn Công ty Thép Hoàng Gia Phát. Công ty TIE có làm hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT-TIE và số 63-2/2016/HĐT-TIE ngày 08/4/2016 và thanh lý hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT/TLH/TIE ngày 21/4/2016 với 02 hóa đơn số 0000054 với số tiền 6.800.000 đồng, xuất hóa đơn ngày 30/5/2016 và hóa đơn số 0000068 với số tiền 13.600.000 đồng, xuất hóa đơn ngày 31/5/2016, còn 04 khách người Lào còn lại theo bản thanh lý hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 63-2/2016/HĐT/TLH/TIE ngày 15/9/2016. Nay trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn thì ông xác nhận đã nhận đủ số tiền của bị đơn 49.895.000 đồng theo giấy ủy nhiệm chi ngày 22/4/2016 qua Ngân hàng Saccombank và thanh toán cho nguyên đơn thông qua ông Đỗ Thành Được nên không có trách nhiệm gì về việc tranh chấp này, đồng thời Công ty Thép Hoàng Gia Phát cũng không có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ theo 02 hợp đồng cung ứng dịch vụ du lịch nội địa cho Công ty TIE.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Thành Được đã được tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 28/7/2017 và tham gia phiên tòa vào các ngày 22/8/2017 và 11/9/2017 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; ý kiến trình bày của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.*

- Người làm chứng ông Nguyễn Minh Tâm có thư phản hồi cho Tòa án ngày 21 tháng 7 năm 2017 có nội dung:

Ông Đỗ Thành Được là giám đốc phụ trách trung tâm điều hành du lịch Tie thuộc Công ty cổ phần Tie, đã trực tiếp làm việc cung cấp dịch, cũng như chịu trách nhiệm thu tiền với đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát là ông Võ Hồng Nhân. Công ty cổ phần Tie có liên hệ với ông Võ Hồng Nhân và được biết Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát đã thanh toán đầy đủ số tiền sử dụng dịch vụ theo hợp đồng cho ông Đỗ Thành Được. Ông xác định không liên quan gì đến việc tranh chấp giữ Công ty Tie và Công ty Thép Hoàng Gia Phát nên không tham gia việc giải quyết tranh chấp giữa hai Công ty.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Hồng Nhân đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Thành Được đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Tie là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ du lịch theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ trụ sở tại khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 319 Luật thương mại 2005 thì “Thời hiệu khởi kiện áp dụng với tranh chấp thương mại là hai năm, kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 237 của Luật này”. Căn cứ vào 02 bản thanh lý hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT/TLH/Tie ngày 21/4/2016 và

theo bản thanh lý hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 63-2/2016/HĐT/TLHĐ/Tie ngày 15/9/2016 giữa Công ty cổ phần Tie và Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát, đến ngày 28/5/2017, nguyên đơn Công ty cổ phần Tie khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát thanh toán số tiền còn nợ theo 02 hợp đồng cung ứng dịch vụ du lịch nội địa là vẫn thời hiệu khởi kiện.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Dung và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Thủy và bà Đặng Thị Bích Hồng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Thành Được đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 22/8/2017 và 11/9/2017 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; quyền và nghĩa vụ của các đương sự vắng mặt sẽ được giải quyết theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[4] Về nội dung: Xét 02 hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT-Tie và số 63-2/2016/HĐT-Tie ngày 08/4/2016 được ký kết giữa Công ty cổ phần Tie và Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát để cung ứng dịch vụ du lịch nội địa là thể hiện ý chí tự nguyện của các bên trong giao kết hợp đồng. Thực hiện theo hợp đồng Công ty Tie đã cung cấp dịch vụ đầy đủ cho công ty Thép Hoàng Gia Phát nên các bên đã tiến hành thanh lý các hợp đồng theo bản thanh lý hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT/TLH/Tie ngày 21/4/2016 và số 63-2/2016/HĐT/TLHĐ/Tie ngày 15/9/2016. Theo nội dung 02 bản thanh lý hợp đồng này thì Công ty Thép Hoàng Gia Phát đã thừa nhận còn nợ Công ty cổ phần Tie tổng cộng 27.600.000 đồng nên đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật tố tụng Dân sự, vì vậy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Việc bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát đã chuyển tiền thanh toán cho nguyên đơn Công ty cổ phần Tie thông qua cho ông Võ Hồng Nhân và ông Nhân đã chuyển số tiền này lại cho ông Đỗ Thành Được, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác tại Tòa án có thẩm quyền.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 92, 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Căn cứ vào các Điều 74, 85, 86, 87 và 319 Luật thương mại 2005; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Tie với Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát về việc tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Tie số tiền còn nợ theo các hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch nội địa số 65A/2016/HĐT-Tie và số 63-2/2016/HĐT-Tie ngày 08/4/2016 với tổng số tiền là 27.600.000 đồng (Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thép Hoàng Gia Phát phải nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Trả lại cho Công ty cổ phần Tie 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009494 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- CCTHA DS thị xã Dĩ An(01);
- Đương sự (04);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Võ Ngọc Công

Bản án số: 62/2017/KDTM-ST
Ngày: 22-9-2017
V/v Tranh chấp đồng mua bán
hàng hóa.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Đăng

2. Bà Nguyễn Thị Năm

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Trung- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngon- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2014/TLST-KDTM ngày 27 tháng 3 năm 2014, về “tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2017/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần TIE

Trụ sở: Số 52, đường Thành Thái, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Dương Phi Hùng-Chuyên viên pháp chế.

(Văn bản ủy quyền số 33/2016/GUQ-TIE ngày 26/7/2016)

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV Đầu tư Nguyễn Bảo

Trụ sở: Số 10, Lô 22 Phạm Thế Hiển, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Thế Huy-Giám đốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ theo đơn khởi kiện ngày 18/02/2014, các bản tự khai và lời khai trong các buổi làm việc nguyên đơn Công ty cổ phần TIE (TIE) trình bày:

Ngày 11/8/2011, TIE có ký Hợp đồng mua bán số 131N/HĐ/TIE11 với Công ty TNHH MTV Đầu tư Nguyên Bảo (Nguyên Bảo) để cung cấp các mặt hàng điện tử-vi tính. Từ khi ký hợp đồng này cho đến trước tháng 11/2012, Nguyên Bảo đã thanh toán đầy đủ nhiều đơn hàng theo thỏa thuận của hợp đồng. Tuy nhiên, từ tháng 11/2012 đến tháng 04/2013 Nguyên Bảo đã đặt và nhận nhiều đơn hàng tiếp theo nhưng không thanh toán cho các đơn hàng này. Tổng giá trị các lô hàng trong khoảng thời gian này là 2.348.229.645 (hai tỷ ba trăm bốn mươi tám triệu hai trăm hai mươi chín ngàn sáu trăm bốn mươi lăm) đồng.

Ngày 16/12/2013, hai bên có buổi làm việc và TIE chấp nhận sử dụng 02 (hai) chứng thư bảo lãnh của ngân hàng cho Nguyên Bảo để thanh toán đơn hàng cho TIE số tiền là 1.000.000.000 (một tỉ) đồng. Số tiền còn lại là 1.348.229.645 (một tỷ ba trăm bốn mươi tám triệu hai trăm hai mươi chín ngàn sáu trăm bốn mươi lăm) đồng, Nguyên Bảo sẽ trả cho TIE trước ngày 31/12/2013. Song, đến nay Nguyên Bảo chưa thanh toán số tiền này.

Nay, TIE khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Nguyên Bảo trả số tiền nợ gốc là 1.348.229.645 (một tỷ ba trăm bốn mươi tám triệu hai trăm hai mươi chín ngàn sáu trăm bốn mươi lăm) đồng và số tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 187.858.372 (một trăm tám mươi bảy triệu tám trăm năm mươi tám ngàn ba trăm bảy mươi hai) đồng. Tổng cộng là 1.536.088.017 (một tỉ năm trăm ba mươi sáu triệu không trăm tám mươi tám ngàn không trăm mười bảy) đồng.

Ngày 31/7/2017, TIE có bản tự khai bổ sung xác định lại yêu cầu Tòa án buộc Nguyên Bảo trả số tiền nợ gốc là 1.348.229.645 (một tỷ ba trăm bốn mươi tám triệu hai trăm hai mươi chín ngàn sáu trăm bốn mươi lăm) đồng và tiền lãi chậm thanh toán theo Hợp đồng số 131N/HĐ/TIE11 ngày 11/8/2011.

Bị đơn đã được triệu tập họp lệ vào các ngày 30/6/2017, 19/7/2017, 15/8/2017 và ngày 06/9/2017 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, do các đương sự vắng mặt, Chủ tọa phiên tòa công bố tài liệu chứng cứ, lời khai của các đương sự trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự đối với nguyên đơn, bị đơn là đúng pháp luật;

Do bị đơn vắng mặt và không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định pháp luật, bên cạnh nguyên đơn đã cung cấp hợp đồng ký kết giữa các bên, các

biên lai, hóa đơn đặt hàng thể hiện bị đơn chưa thanh toán. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn thì đây là tranh chấp giữa các công ty về hợp đồng mua bán hàng hóa và do bị đơn có trụ sở tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 30, Điểm b Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 và Điều 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Nguyên đơn có quyền khởi kiện vụ án kinh doanh thương mại và vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn là công ty Nguyên Bảo đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ vào các ngày 30/6/2017, 19/7/2017, 15/8/2017 và ngày 06/9/2017 nhưng vẫn vắng mặt; Công ty TIE có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 177, 179, 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự.

3. Về yêu cầu của đương sự:

- Về số tiền chưa thanh toán theo Hợp đồng số 131N/HĐ/TIE11 ngày 11/8/2011 là 1.348.229.645 (một tỷ ba trăm bốn mươi tám triệu hai trăm hai mươi chín ngàn sáu trăm bốn mươi lăm) đồng mà TIE yêu cầu Nguyên Bảo trả là phù hợp với Biên bản họp xác nhận nợ ngày 06/12/2013 giữa TIE với Nguyên Bảo, nên được chấp nhận.

- Về số tiền phạt do vi phạm Hợp đồng số 131N/HĐ/TIE11 ngày 11/8/2011 mà TIE yêu cầu phù hợp quy định tại Điều 9 của hợp đồng này nên được chấp nhận. Tuy nhiên, số tiền phạt vi phạm hợp đồng là 187.858.372 (một trăm tám mươi bảy triệu tám trăm năm mươi tám ngàn ba trăm bảy mươi hai) đồng mà TIE yêu cầu Nguyên Bảo trả là vượt quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm theo quy định tại Điều 300 và Điều 301 của Luật Thương mại năm 2005, nên cần tính lại. Theo đó, phần giá trị của hợp đồng bị vi phạm là 1.348.229.645 đồng x 8% = 107.858.371 (một trăm lẻ bảy triệu tám trăm năm mươi tám ngàn ba trăm bảy mươi một) đồng.

- Về số tiền lãi chậm thanh toán theo hợp đồng tính từ ngày Nguyên Bảo vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng số 131N/HĐ/TIE11 ngày 11/8/2011 cho đến



ngày có bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật được TIE bổ sung sau ngày Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền nợ gốc và tiền phạt vi phạm hợp đồng là 1.456.088.017 (một tỉ bốn năm sáu triệu không trăm tám mươi tám ngàn không trăm mười bảy) đồng nên Nguyễn Bảo phải chịu án phí trên số tiền này. TIE phải chịu án phí đối với số tiền là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng do không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 30; Điều 35; Điều 39; Điều 186, Điều 177, Điều 179, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 300, 301 Luật Thương mại năm 2005;

- Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần TIE.

Buộc Công ty TNHH MTV Đầu tư Nguyễn Bảo thanh toán số tiền nợ gốc và số tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 1.456.088.017 (một tỉ bốn năm sáu triệu không trăm tám mươi tám ngàn không trăm mười bảy) đồng cho Công ty cổ phần TIE một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH MTV Đầu tư Nguyễn Bảo phải chịu số tiền 55.004.260 (năm mươi lăm triệu không trăm lẻ bốn ngàn hai trăm sáu mươi) đồng. Công ty cổ phần TIE phải chịu số tiền 3.078.380 (ba triệu không trăm bảy mươi tám ngàn ba trăm tám mươi) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.041.000 (hai mươi chín triệu không trăm bốn mươi một ngàn) đồng theo biên lai thu số 02714 ngày 14/3/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Công ty cổ phần TIE được nhận lại số tiền 25.962.620 (hai mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn sáu trăm hai mươi) đồng.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Trọng Tiến

